

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2022/HS-ST
Ngày: 31-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Anh Tuấn.

Bà Đặng Thị Châu Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 23-02-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 10-3-2022, đối với bị cáo:

Họ tên: **Bùi Huy T** - sinh năm 2000 tại: tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 31/155 đường T, phường V, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 13/54/253 đường Y, phường V, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Huy K và bà Cao Thị Minh T1 (đã chết); có vợ Phạm Thị Minh N, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12-11-2015 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 07 năm tù giam về tội "Mua bán trẻ em"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-12-2021, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 11-12-2021 cho đến nay Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Hoàng Quang Đ, anh Phạm Minh Đ1 (không triệu tập tới phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01-12-2021, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 62/75 đường Trần Thái Tông, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định phát hiện Bùi Huy T đang dừng xe máy biển kiểm soát: 18B1-184.35 một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc giao nộp cho tổ công tác 02 túi nilong màu trắng (gồm 01 túi kích thước khoảng (03x03)cm và 01 túi kích thước khoảng (02x02)cm) giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã thu giữ, mở kiểm tra bên trong 02 túi nilong đều có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Tuần khai đó là 02 túi ma túy đá vừa mua để sử dụng). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng ký hiệu T, đưa T và mời người làm chứng về trụ sở Công an tỉnh Nam Định lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Tuấn 01 chiếc xe máy biển kiểm soát: 18B1-184.35 và 01 chiếc điện thoại di động màu vàng đen mặt sau có chữ Iphone (đã cũ).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 1498/GĐKTHS ngày 02-12-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Bùi Huy T được niêm phong ký hiệu T gửi giám định là chất ma túy, loại chất ma túy là Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,923 gam (không phẩy chín hai ba gam).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Bùi Huy T khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, đồng thời khai nhận về nguồn gốc gói ma túy như sau: Khoảng 20 giờ ngày 01-12-2021, Bùi Huy T đi xe máy biển kiểm soát: 18B1-184.35 từ nhà đến khu vực ngõ cồng An Phong, thành phố Nam Định gặp và mua của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đang đứng trong ngõ 02 gói ma túy đá với giá 600.000 đồng. T cất số ma túy vừa mua vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về tìm nơi sử dụng. Khi T đang dừng xe trước cửa số nhà 62/75 đường Trần Thái Tông, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định thì bị phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Bùi Huy T, hiện tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát: 18B1-K.35 thu giữ của bị cáo Bùi Huy T, bị cáo khai mượn của bố đẻ là ông Bùi Huy Khôi, sinh năm 1965; nơi cư trú: Số 13/54/253 đường Y, phường V, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Do ông K

không biết việc T mượn xe để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả lại chiếc xe máy trên cho ông K.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKSTPNĐ ngày 21-02-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Bùi Huy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Bùi Huy T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Huy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Bùi Huy T từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Huy T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Huy T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Huy T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01-12-2021, Bùi Huy T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,923 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực trước cửa số nhà 62/75 đường T, phường V, thành phố Đ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, khối lượng Methamphetamine bị cáo tàng trữ là 0,923

gam nên bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Huy T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Bùi Huy T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Bùi Huy T là đối tượng có nhân thân xấu, bị cáo đã được giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc để xử phạt bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Bùi Huy T tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án như sau:

- Số ma túy trong phong bì niêm phong số 1498/GĐKTHS đã thu giữ của bị cáo Bùi Huy T là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động màu vàng đen mặt sau có chữ Iphone (đã cũ) là tài sản của bị cáo Bùi Huy T, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, song tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi Huy T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Huy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Huy T 02 năm 06 tháng tù (hai năm sáu tháng tù). Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 02-12-2021.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 1498/GĐKTHS.

Trả lại cho bị cáo Bùi Huy T 01 chiếc điện thoại di động màu vàng đen mặt sau có chữ Iphone (đã cũ), song tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21-02-2022).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Bùi Huy T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Bùi Huy T được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ